

DỊCH THUẬT

XÉT TRÊN BÌNH DIỆN NGÔN NGỮ - VĂN HOÁ HỌC

NGUYỄN DANH VU*

Dịch thuật là một loại hình hoạt động văn hoá - xã hội đặc biệt luôn đòi hỏi khả năng sáng tạo từ dịch giả. *Dịch thuật* là khái niệm chung cho nhiều loại hình văn bản dịch khác nhau gồm *dịch nói*, *dịch viết*, *dịch văn học* (nghệ thuật), *dịch khoa học - kỹ thuật* (chuyên ngành), *dịch báo chí* (chính luận), *dịch văn bản hành chính* (thư tín)... và cũng có thể là loại văn bản tổng hoà nhiều phong cách ngôn ngữ. Có thể coi dịch thuật là sự tương tác giữa hai hệ thống ngôn ngữ, đồng thời đó cũng là sự tương tác giữa hai tinh thần ngôn ngữ, hai nền văn hoá, hai thế giới quan, hai quan niệm sống... khác nhau. Đôi khi trong dịch thuật người ta không chú trọng nhiều đến các yếu tố thuần túy ngôn ngữ, mà dành mối quan tâm chủ yếu cho việc chuyển dịch các đặc trưng văn hoá - dân tộc ẩn giấu đằng sau các phương tiện ngôn ngữ ấy.

Mỗi văn bản dịch, về nguyên tắc, đều chứa đựng một số lượng nhất định các yếu tố sáng tạo. Tuy nhiên, các yếu tố này không phân bố đồng đều trong

các văn bản dịch bởi điều đó trước hết phụ thuộc vào thể loại văn bản dịch. Xét trên bình diện rộng, có thể phân chia các văn bản dịch ra thành hai loại chủ yếu: văn bản dịch mang phong cách nghệ thuật và văn bản dịch không theo phong cách nghệ thuật. Ở đây, cái để phân biệt một bản dịch nghệ thuật với một bản dịch không nghệ thuật chính là ở tính sáng tạo nghệ thuật. Khi nói đến dịch thuật với tư cách là một nghệ thuật người ta luôn nghĩ đến loại hình dịch mang phong cách nghệ thuật. Dịch nghệ thuật đòi hỏi ở người dịch phải có những phẩm chất của một nhà văn – đó là khả năng tái tạo văn bản và khả năng sáng tạo. Nét đặc thù của dịch là việc ngôn ngữ vận hành không chỉ với chức năng giao tiếp mà còn với chức năng thẩm mỹ. Do đó, cái để phân biệt một bản dịch nghệ thuật với các loại hình văn bản dịch khác dường như không liên quan nhiều đến các yếu tố thuần túy ngôn ngữ.

I. Dịch thuật - một loại hình giao tiếp liên ngôn ngữ và liên văn hoá

Dịch thuật với tư cách là một loại hình giao tiếp liên ngôn ngữ và liên văn

* TS. Trường Đại học Hà Nội

hoá, về nguyên tắc, phải được xem xét trên bình diện ngôn ngữ - văn hoá học, bởi lẽ cơ sở của đối chiếu ngôn ngữ và dịch thuật chính là các đơn vị ngôn ngữ được sử dụng để truyền đạt thông tin và các đặc trưng văn hoá - dân tộc của một cộng đồng ngôn ngữ - văn hoá nhất định. Chính trong quá trình chuyển dịch các thông điệp từ ngôn ngữ này sang một ngôn ngữ khác, những khác biệt và tương đồng về văn hoá - dân tộc luôn hiện diện trên mọi cấp độ ngôn ngữ.

Trước đây, văn hoá thường được hiểu như toàn bộ những thành tựu vật chất và tinh thần của xã hội, nhưng giờ đây khái niệm văn hoá còn bao hàm cả những đặc điểm tâm lý - xã hội và truyền thống - lịch sử thuộc phạm vi hoạt động của con người. Dịch thuật đóng một vai trò đặc biệt quan trọng trong việc phát triển văn hoá, kinh tế, xã hội, văn học... và chính bản thân ngôn ngữ như một phương tiện giao tiếp. Trong những năm gần đây, dịch thuật - với tư cách là một loại hình giao tiếp liên văn hoá, đã trở thành đối tượng của các nghiên cứu văn hoá học, vì vậy có thể khẳng định giao tiếp liên văn hoá và dịch thuật là hai thực thể không thể tách rời. Khi xem xét các vấn đề giao tiếp liên văn hoá và dịch thuật không được quên rằng, vai trò chủ đạo trong các quá trình này chính là người phiên dịch - người nắm vững hai ngôn ngữ và là người hiện thực hoá các giao

tiếp liên văn hoá. Để làm được việc đó, người phiên dịch ngày nay phải là người không chỉ biết nhiều ngoại ngữ mà còn phải là người am hiểu về nhiều nền văn hoá.

Như chúng ta đã biết, mục đích của bất kỳ việc chuyển dịch các thông điệp từ ngôn ngữ này sang một ngôn ngữ khác là *"làm cho những hiện tượng ngôn ngữ - văn hoá xa lạ của một cộng đồng ngôn ngữ có thể hiểu được đối với đại diện của một cộng đồng ngôn ngữ khác"*, hơn thế nữa, cho phép cảm nhận và hiểu được các đặc trưng văn hoá - dân tộc của ngôn ngữ gốc. Nói cách khác, *"mục đích chính của dịch là truyền đạt nội dung (giá trị giao tiếp) của một văn bản từ ngôn ngữ gốc sang văn bản của ngôn ngữ đích. Trong quá trình đó, bỏ qua những thay đổi về cấu trúc ngữ nghĩa so với văn bản gốc, người dịch cần giữ lại những chức năng cơ bản của từng thành tố riêng rẽ do ngữ cảnh quy định"* (Phê-xen-cô T.A. tr. 59-60). Ở đây, đặc thù của hoạt động dịch như một dạng đặc biệt của hoạt động lời nói được quy định do sự tương tác giữa hai hệ thống tín hiệu và hai mô hình tri nhận ngôn ngữ, cũng như sự thích ứng của hai môi trường văn hoá - xã hội giữa nguyên bản và bản dịch.

Như vậy, khi chuyển dịch một văn bản từ ngôn ngữ này sang ngôn ngữ khác, người dịch dường như phải "tư duy" hai lần, bắt đầu bằng một ngôn

ngữ và sau đó bằng một ngôn ngữ khác. Việc “cọ xát” hai hệ tư duy này cho ra đời không chỉ một văn bản dịch mà còn những thông tin độc đáo về hoạt động trí tuệ của con người.

Cơ sở ngôn ngữ - văn hoá là tiền đề quan trọng để làm sáng tỏ nhiều hiện tượng ngoài ngôn ngữ (văn hoá) của một ngôn ngữ như những từ đặc thù, thành ngữ, tục ngữ, châm ngôn... và chỉ ra cách thức đúng đắn để xác định và chọn lựa những phương thức và phương tiện phù hợp để truyền đạt sang một ngôn ngữ khác. Những đặc điểm ngôn ngữ - văn hoá của các phương tiện ngôn ngữ và văn hoá hành vi của một cộng đồng ngôn ngữ nhất định (chẳng hạn, người Việt có thái độ kính trọng đặc biệt đối với tuổi tác và địa vị xã hội của người đối thoại) có thể được tiếp nhận và truyền đạt bằng những cách thức rất khác nhau. Vì thế, trong quá trình dịch *“phải tính đến các yếu tố đặc thù ngôn ngữ - văn hoá trong sự thống nhất và mối liên hệ, tác động qua lại giữa chúng”*. Nhiệm vụ của người dịch là *“phải nghiên cứu và thể hiện được các giá trị văn hoá của những đơn vị ngôn ngữ như thành ngữ, tục ngữ, các dạng thức văn hoá mang tính nghi thức - nghi lễ, các huyền thoại, tập tục, tín ngưỡng và những đơn vị hàm ngôn”* (Ep-xiu-cốp-va T.V. tr. 18-19). Nhiệm vụ này đòi hỏi phải đồng thời nắm vững năng lực ngôn ngữ và năng lực văn hoá, chẳng hạn, rất nhiều thành ngữ Nga

như *“Язык до Киева доведет”* (Tấc lưỡi có thể đưa bạn đến Ki-ép), *“Незванный гость хуже татарина”* (Khách không mời còn tệ hơn bọn Tắc-ta), *“Хлеб - соль”* (Bánh mì và muối)... không thể dịch đúng khi chỉ dựa vào nghĩa của các đơn vị từ vựng đơn lẻ.

Dịch thuật với tư cách là một sáng tạo nghệ thuật và một hiện tượng văn hoá dường như luôn mâu thuẫn với bản chất của dịch (theo cách tiếp cận thuần túy ngôn ngữ học), bởi mục đích của nghệ thuật dịch là tạo ra một sự kiện văn hoá trong đời sống của một dân tộc trên cơ sở một tác phẩm được viết bằng ngôn ngữ của một dân tộc khác. Chính dịch giả là người mang sức sống mới đến cho một tác phẩm đã tồn tại nhưng trong một môi trường ngôn ngữ - văn hoá, xã hội và lịch sử khác.

Tóm lại, dịch thuật mang phong cách nghệ thuật với tư cách là một loại hình giao tiếp liên văn hoá và liên ngôn ngữ đã, đang và sẽ là yếu tố năng động của sự phát triển văn hoá. Đối với dịch nghệ thuật điều quan trọng không chỉ là phân tích nguyên tác về mặt ngôn ngữ hay phong cách học, mà là phân tích tổng thể về tư tưởng và mỹ học. Nếu coi dịch nghệ thuật chỉ là những thao tác riêng rẽ thông qua các phương pháp thuần túy ngôn ngữ học thì đó quả là một sai lầm.

II. Dịch thuật nhìn từ cách tiếp cận ngôn ngữ học

Cách tiếp cận ngôn ngữ học đối với dịch thuật là “thiết lập những quy luật nhất định thông qua đối chiếu những đặc điểm từ vựng, hệ thống ngữ pháp và sử dụng phong cách của các phương tiện ngôn ngữ... Luận điểm chính của lý thuyết này là nguyên tắc tiếp cận chức năng nhằm thiết lập sự tương ứng giữa các ngôn ngữ” (Ca-skin I.A. tr. 68).

Phê-đô-rốp A.V. trong cuốn “Bàn về dịch theo phong cách nghệ thuật”, nhận xét rằng, “sự kết hợp thành công lý thuyết và thực hành dịch chỉ có thể thực hiện được dựa trên cơ sở ngôn ngữ học hiểu theo nghĩa rộng”, (tr.114). Tác giả đã đề ra những nguyên tắc cơ bản của cách tiếp cận ngôn ngữ học đối với quy trình dịch một văn bản. Luận điểm cơ bản nhất của lý thuyết này là nguyên tắc tiếp cận chức năng. Nguyên tắc này cho phép thiết lập được những tương ứng giữa hai văn bản (văn bản gốc và văn bản dịch).

Rép-din I.I., Rô-den-xvây V.IU. – tác giả của cuốn “Những cơ sở dịch đại cương và dịch máy” đã phê phán lý thuyết của Phê-đô-rốp A.V. và những người theo trường phái của ông là nặng về “tính hình thức”, rằng “lý thuyết đó không phải là cách tiếp cận ngôn ngữ học thuần túy, bởi lẽ họ (trường phái Phê-đô-rốp) cũng vẫn phải sử dụng các nguồn ngữ liệu văn học” (tr. 243).

Đối lập với trường phái dịch dựa trên cơ sở tiếp cận ngôn ngữ học là trường phái dịch theo phong cách nghệ thuật (lý thuyết dịch mang phong cách hiện thực) - đó là nhận biết hiện thực ẩn giấu đằng sau văn bản dịch và lý giải cái gọi là “đằng sau văn bản”. Lý thuyết này dựa trên cơ sở ngữ liệu văn học – một chất liệu rất cần thiết cho một văn bản dịch mang phong cách nghệ thuật, nhưng nó không đảm bảo những tiêu chí tương đương về phương diện ngôn ngữ như cách tiếp cận chức năng, bởi nếu xét trên bình diện chức năng thì chỉ lý thuyết dịch theo trường phái ngôn ngữ học mới đáp ứng được những tiêu chí này. Như vậy, chỉ có phương pháp phân tích và tổng hợp cho phép nghiên cứu khả năng hiện thực hoá mục tiêu cơ bản của các thao tác dịch nhằm đảm bảo sự thống nhất về hình thức - nội dung giữa nguyên bản và bản dịch mới được coi là chuẩn mực.

Dịch văn bản, về lý thuyết, không thể thực hiện được nếu không tính đến những đặc điểm thể loại văn bản theo phong cách chức năng, chính luận, khoa học, chuyên ngành hay nghệ thuật. Quá trình dịch về thực chất là một quá trình phức hợp và không thể không tính đến các yếu tố lô-gích học, tâm lý học và phong cách học. Về nguyên tắc, dịch thuật là một quá trình tự nhiên nằm trong chính bản chất của giao tiếp ngôn ngữ, không phụ thuộc vào ý chí của người dịch và cũng không

liên quan đến vấn đề ai tham gia vào hoạt động đó: con người hay máy móc, hay là sự kết hợp giữa máy móc và con người. Tuy nhiên, dịch là quá trình tái tạo sự thống nhất về nội dung và hình thức của nguyên bản. Trong quá trình dịch cần tính đến tác động của một số những yếu tố ngữ nghĩa - lôgic để truyền đạt chính xác nội dung của văn bản, giữ lại những đặc điểm về phong cách, những yếu tố biểu cảm phù hợp với chuẩn mực của ngôn ngữ gốc. Chất lượng một bản dịch được đánh giá qua tính tương ứng hay tính nguyên giá trị (sự chính xác trong việc truyền đạt nội dung của nguyên bản và sự hài hoà giữa các giá trị phong cách - chức năng của nguyên bản).

Khác với bản dịch theo phong cách nghệ thuật, một văn bản dịch chuyên ngành thường ít đòi hỏi về mặt hình thức và vì thế giải phóng người dịch khỏi trách nhiệm phải cố đạt tới sự thống nhất về nội dung và hình thức, cũng như tính trung thực với nguyên tác và phong cách của tác giả. Tuy nhiên, một khi đã sử dụng các thao tác phù hợp có thể đưa bản dịch xích lại gần nguyên tác trên mọi cấp độ (phong cách, ngữ nghĩa, văn hoá, mỹ học, thuật ngữ...).

Để thực hiện thành công một bản dịch theo cách tiếp cận ngôn ngữ học, cần quan tâm đến một số cơ sở mang tính tiền đề dưới đây:

Cơ sở dịch - tương đương là một trong những tiền đề quan trọng, nhờ đó có thể tìm chọn những tương đương (về ngữ nghĩa, từ vựng hay sự đồng nhất của tình huống giao tiếp). Phương pháp này có thể thực hiện trên các cấp độ ngôn ngữ khác nhau như ngữ âm, từ vựng, ngữ nghĩa, cú pháp và cả các yếu tố ngoài ngôn ngữ. "*Có thể tìm thấy sự trùng hợp về phương tiện ngôn ngữ và ngoài ngôn ngữ thể hiện sự tương đồng ngôn ngữ - văn hoá ở hai văn bản và để xuất cách truyền đạt những nội dung đã biết bằng những phương tiện mới*" (Garro-bóp-xki N.K. tr. 27-28). Trong quá trình chuyển dịch không tránh khỏi cái gọi là "những người bạn giả" - tức là những từ ngữ trùng hợp hoặc gần giống về dạng thức nhưng chỉ trùng lặp một phần về nghĩa hoặc hoàn toàn khác nhau về nghĩa. Vấn đề này hiện nay được thể hiện trong một khái niệm phức tạp và đa nghĩa có tên gọi là "*tính tương đương*".

Như vậy, khó khăn lớn nhất trong quá trình dịch là những đơn vị ngôn ngữ không thể dịch được (từ và cụm từ) phản ánh những yếu tố đặc thù của một nền văn hoá dân tộc và vì thế không có tương đương cả ở bình diện nội dung và chức năng trong một ngôn ngữ khác. Những đơn vị từ vựng này được gọi là những đơn vị "không tương đương". Tuy nhiên, "*từ vựng không tương đương phản ánh những gì đặc trưng nhất của một nền văn hoá, do vậy rất có giá trị*

trong ngôn ngữ - văn hoá học" (Plót-nhi-cô-va G.N. tr. 260-261). Khi chuyển dịch cần phải đặc biệt lưu ý những loại từ như từ hàm nghĩa, những đơn vị thành ngữ không tương đương và các dạng thức nghi thức lời nói...

Chẳng hạn, tương đương từ vựng gồm tương đương ngữ âm (như "ax, ox, o, зей, на..." trong tiếng Nga và "à, ô, ơ, ê-ê, này..." trong tiếng Việt); tương đương ngữ nghĩa - từ vựng (như «*Большое спасибо*», «*До свидания*», «*Здравствуй*те»... và "Cảm ơn nhiều"; "Tạm biệt"; "Xin chào"... trong tiếng Việt); tương đương cú pháp (như câu "*Принесите мне вашу тетрадь*." trong tiếng Nga và "Hãy mang cho tôi xem vở của em." trong tiếng Việt).

Những tương đương liên quan đến các yếu tố ngoài ngôn ngữ trong các tình huống giao tiếp khi các hành động ngôn ngữ thuộc hai cộng đồng ngôn ngữ khác nhau ngẫu nhiên trùng lặp ở bình diện ngôn ngữ - văn hoá học, chẳng hạn, người Việt và người Nga dường như hành động không khác nhau trong rất nhiều tình huống giao tiếp như chào hỏi khi gặp mặt, cảm ơn khi được giúp đỡ, chúc may mắn khi lên đường đi xa... và những tương đương của các yếu tố "ngôn ngữ không lời" như trong các tình huống bắt tay khi gặp mặt người quen, cúi đầu để bày tỏ niềm tiếc thương, chia sẻ nỗi đau trong tang lễ, nghiêng đầu hay cúi đầu như một dấu

hiệu thay cho lời chào khi gặp mặt người quen...

Cơ sở ngữ dụng - giao tiếp là tiền đề cần thiết để truyền đạt chính xác một số nội dung văn hóa- ngôn ngữ của văn bản, bởi lẽ ngữ dụng học giúp cho việc giải mã những phát ngôn khi mà ý nghĩa thực không xuất phát trực tiếp từ ý nghĩa mệnh đề (nghĩa từ vựng). Điều đó có nghĩa: cùng một phát ngôn, nhưng trong những điều kiện khác nhau có thể có những chức năng giao tiếp - ngữ dụng học khác nhau, chẳng hạn từ tiếng Nga "*бабушка*" tùy thuộc vào chức năng giao tiếp trong những tình huống nhất định khi chuyển dịch sang tiếng Việt có thể cho nhiều nét nghĩa khác nhau (*ông chủ, cậu chủ, cậu, thầy em...*).

Cơ sở ngữ nghĩa - chức năng là tiền đề quan trọng để nhận biết đầy đủ, làm rõ và truyền đạt những đơn vị không tương đương trong một ngôn ngữ khác, chẳng hạn, việc truyền đạt dạng thức động từ tiếng Nga «*помилуйте*» sang tiếng Việt phụ thuộc vào nhiều yếu tố, mà trước hết là chức năng của dạng thức này trong một tình huống nhất định (với tư cách là từ xưng hô hay yếu tố nghi thức), tiếp theo là các sắc thái ngữ nghĩa mà dạng thức này có được (xin lỗi vì làm phiền hay thu hút sự chú ý), cũng như sự kết hợp của nó với các thành tố khác (với xưng hô bằng BbI hay TbI). Tóm lại, chức năng và nghĩa của các đơn vị ngôn ngữ là phương tiện

hiệu quả để truyền đạt những đặc thù ngôn ngữ - văn hoá của ngôn ngữ này sang một ngôn ngữ khác.

Ngoài ra, phương pháp chuyển dịch tương đương còn cho phép sử dụng các thủ pháp dịch khác nhau như dịch trực tiếp, dịch tự do, dịch mô tả, dịch chi tiết, dịch tổng hợp, dịch trái nghĩa, dịch theo ý niệm lô-gích... Tuy nhiên, những thao tác phức tạp nhất trong quá trình dịch là dịch các đặc ngữ vốn là những thực thể văn hoá - dân tộc đặc trưng. Để làm việc đó, tốt nhất là kết hợp cả hai phương thức - phiên âm và dịch: khi phiên âm ta sử dụng những phương tiện của mình để giữ lại "cái của người", còn khi dịch thì biến "cái của người" thành "cái của mình". Ngoài ra, còn có thể sử dụng những phương thức khác để dịch đặc ngữ như dịch mô phỏng, dịch nghĩa, dịch theo chức năng, dịch ngữ cảnh...

Tóm lại, theo Áp-rê-xi-an IU.Đ. (tr. 11-12), những thao tác chủ yếu trong hoạt động dịch trên cơ sở tiếp cận ngôn ngữ học là "a) sử dụng nội dung có trong văn bản văn bản gốc và tạo ra văn bản mới có khả năng truyền đạt được nội dung tương ứng (văn bản dịch); b) chuyển đổi các cấu trúc câu bằng các phương thức khác nhau; c) làm rõ những đặc trưng ngữ nghĩa của các câu khác nhau, phân biệt những văn bản liên kết với những văn bản không liên kết; d) đảm bảo các mối liên hệ ý nghĩa từ vựng theo các tiêu chuẩn

kết hợp từ vựng và cú pháp vốn có trong ngôn ngữ gốc".

III. Dịch thuật dưới ánh sáng của ngôn ngữ-văn hoá học

Mối quan hệ và tác động qua lại giữa ngôn ngữ và văn hoá, giữa ngôn ngữ và hiện thực thời gian gần đây được nghiên cứu rất tích cực trong ngôn ngữ học và trở thành một trong những vấn đề trung tâm của nhiều khuynh hướng nghiên cứu đang phát triển rất mạnh trong ngành khoa học ngôn ngữ hiện đại như ngôn ngữ - tâm lý học, ngôn ngữ học tri nhận, ngôn ngữ - xã hội học... Vấn đề này đóng vai trò quan trọng không chỉ đối với việc hoàn thiện các hình thức và hiệu quả giao tiếp, mà còn đối với việc giảng dạy ngoại ngữ. Việc xem nhẹ mối quan hệ giữa ngôn ngữ và văn hoá thường dẫn đến hệ quả tất yếu là những thất bại trong giao tiếp liên văn hoá và thực tiễn giảng dạy ngoại ngữ. Tuy nhiên, hiện tượng này nằm trong mối quan hệ phức tạp, sự tác động qua lại và phụ thuộc lẫn nhau giữa ngôn ngữ và văn hoá: mặc dù có sự tương đồng trong quá trình nhận thức nhưng vẫn tồn tại những khác biệt rất cơ bản trong việc tiếp nhận, đánh giá và khái quát về thế giới xung quanh của các cộng đồng ngôn ngữ - văn hoá khác nhau và sự khác biệt đó được thể hiện trong ngôn ngữ.

Xuất phát từ mối quan hệ đặc biệt và sự tác động lẫn nhau giữa ngôn ngữ và văn hoá, nhiều nhà ngôn ngữ học và văn hoá học trong quá trình nghiên cứu mong muốn tìm ra những đơn vị trung gian nào đó có khả năng hợp nhất hai phạm trù - ngôn ngữ và văn hoá. Theo ý tưởng đó, trong khoa học về ngôn ngữ đã hình thành “ngôn ngữ - văn hoá học” - một ngành khoa học mới thuộc lĩnh vực ngôn ngữ học có nhiệm vụ nghiên cứu mối quan hệ và tác động qua lại giữa ngôn ngữ và văn hoá.

Xuất hiện trên vùng giáp ranh giữa ngôn ngữ học và văn hoá học, ngôn ngữ - văn hoá học, là một bộ môn mới của khoa học ngữ văn, bằng những phương pháp riêng nghiên cứu toàn bộ những giá trị tinh thần và hiện thực của một cộng đồng ngôn ngữ - văn hoá nhất định.

Trong dịch thuật cũng như trong giảng dạy ngoại ngữ từng tồn tại quan niệm cho rằng ngôn ngữ là mục tiêu, còn văn hoá chỉ là phương tiện giao tiếp. Cách tiếp cận đó không phản ánh đúng bản chất của giao tiếp liên văn hoá, trong đó ngôn ngữ là chìa khoá để mở kho tàng trí thức văn hoá, vì vậy cần phải có một cách tiếp cận ngược lại: văn hoá phải là mục tiêu, còn ngôn ngữ chỉ là phương tiện. A-le-phi-ren-cô N.Ph. (tr.15) cho rằng *“thiếu những tri thức văn hoá, giao tiếp ngôn ngữ sẽ trở nên khó khăn và không thể thực hiện*

được”. Hơn nữa, không hiểu biết về văn hoá của một cộng đồng ngôn ngữ - văn hoá nhất định có thể dẫn tới những “cú sốc văn hoá”, ngược lại, hiểu biết về văn hoá cho phép người sử dụng tiếng nước ngoài nhanh chóng hình thành các cấp độ cần thiết của năng lực giao tiếp với yếu tố cấu thành là năng lực văn hoá.

Từ quan điểm tiếp cận ngôn ngữ - văn hoá, dịch thuật cần phải được nghiên cứu một cách đồng bộ trong mối quan hệ khăng khít và tác động qua lại giữa văn hoá và ngôn ngữ, trong sự thống nhất giữa nội hàm ngôn ngữ và ngoài ngôn ngữ. Cách tiếp cận đó cho phép hiểu một cách thấu đáo các giá trị văn hoá của một văn bản dịch, nắm vững và sử dụng hiệu quả các phương tiện ngôn từ, bởi lẽ trong giao tiếp ngôn ngữ năng lực văn hoá được coi là bộ phận không thể tách rời của năng lực giao tiếp. Trong hoạt động dịch nghệ thuật cần phải đưa ra được những phương thức phù hợp có khả năng kết nối một cách thực tế các yếu tố văn hoá và ngôn ngữ trong cùng một văn bản dịch.

Trên bình diện văn hoá, dịch thuật được xem như hiện tượng phức tạp của giao tiếp ngoài ngôn ngữ. Trong văn bản dịch phải thể hiện được những đặc trưng văn hoá - dân tộc của một cộng đồng văn hoá - ngôn ngữ nhất định, bởi lẽ toàn bộ ngôn từ, cử chỉ và hành vi của cộng đồng là sản phẩm của một

truyền thống văn hoá. Những điều nêu trên là cơ sở để khẳng định một luận điểm quan trọng: tuân thủ những nguyên tắc văn hoá - ngôn ngữ trong dịch thuật chính là tuân thủ các chuẩn mực và truyền thống văn hoá của một cộng đồng ngôn ngữ - văn hoá nhất định, trong đó có những quy ước về hành động ngôn ngữ và hành vi ứng xử trong một tình huống giao tiếp cụ thể.

Tóm lại, dịch thuật dưới ánh sáng của ngôn ngữ - văn hoá học không chỉ được thực hiện dựa vào những thao tác mang tính nghề nghiệp, mà còn lệ thuộc vào bởi các yếu tố khác như tâm lý, đặc điểm phong cách, trình độ nhận thức, khả năng cảm thụ, mức độ biểu cảm... của tác giả và người dịch. Gắn liền với các yếu tố ngoài ngôn ngữ trong các tình huống giao tiếp khác nhau, một hành động ngôn ngữ có thể được giải mã theo những cách rất khác nhau. Vì vậy, thao tác dịch cần phải được thể nghiệm trong các văn bản không chỉ đòi hỏi năng lực ngôn ngữ, mà còn đòi hỏi những năng lực văn hoá nhất định của người dịch.

ЛИТЕРАТУРА

1. Алефиренко Н.Ф. Язык-сознание-культура: проблемы взаимодействия // Язык и культура. Третья междунар. конф. - Киев, 1994.
2. Апресян Ю.Д. Прагматика и лексикография – прагматическая информация для толкового словаря. - М., 1987.
3. Воробьев В.В. Лингвокультурология. Теория и методы. - М., 1997.
4. Гарбовский Н.К. О теоретических взглядах на категорию переводческой эквивалентности // Язык, культура и межкультурная коммуникация. - М., МГУ, 2001.
5. Евсюкова Т.В. Словарь культуры как проблема лингвокультурологии. – Ростов-на-Дону, 2001.
6. Колесов В.В. Жизнь происходит от слова. - С-П., 1999.
7. Маслова В.А. Связь мифа и языка // Фразеология в контексте культуры. - М., 1999.
8. Плотникова Г.Н. К вопросу об отражении национально-культурной специфики в языке // Язык и культура // Материалы междунар. науч. конф. - Киев, 1996.
9. Фесенко Т.А. Лингвоментальная модель процесса перевода // Язык. Сознание. Коммуникация. Вып. 20. - М., 2001.
10. Федоров А.В. Введение в теорию перевода. М., 1953.
11. Ревзин И.И., Розенцвейг В.Ю. Основы общего и машинного перевода// Учебное пособие для ин-тов и ф-тов. иностр. яз. М., Высш. школа 1964.
12. Кашкин И.А. Для читателя – современника. Статьи и исследования. М., Сов. писатель, 1968. ■